TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM XUYÊN** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2023/HS-ST
Ngày: 14-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYÊN, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Duy Hoàng
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Dũng
Ông Hoàng Đình Chương

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2023/HSST ngày 24/5/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST-HS ngày 01/6/2023 đối với:

* Bị cáo: **Nguyễn Văn Đ**, sinh ngày: 23/3/2004, tại xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn Na T, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Hiện đang học lớp 12/12; Nghề nghiệp: Học sinh; Chức vụ, đảng phái: Quần chúng; Con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1977 và con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1980, trú tại thôn Na T, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" tại xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh, từ ngày 15/3/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Bị cáo: **Trần Văn V**, sinh ngày: 05/01/2005, tại xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn Na T, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: Hiện đang học lớp 12/12; Nghề nghiệp: Học sinh; Chức vụ, đảng phái: Quần chúng; Con ông Trần Văn M, sinh năm 1975 và con bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1982, trú tại Thôn Na T, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" tại xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh, từ ngày 15/3/2023 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại*: Ông Hà Văn B, sinh năm 1978; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trú tại: Thôn Na T, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

* *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*:

- Anh Nguyễn Đăng Minh T, sinh năm 1996; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trú tại: khối phố 5, phường Hà Huy T, thành phố Hà T, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

- Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 2003; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trú tại: Thôn Na T, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

- Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trú tại: Thôn Na T, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt)

** Người làm chứng*:

- Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1977; Trú tại: Thôn Na T, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt)

- Chị Đậu Thị T, sinh năm 1972; Trú tại: Thôn Na T, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

- Cháu Hà Văn H, sinh năm 2009; Trú tại: Thôn Na T, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt)

Người đại diện hợp pháp cho cháu H: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1982; Trú tại: Thôn Na T, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 13/02/2023, Nguyễn Văn Đ phát hiện nhà ông Hà Văn B, tại Thôn Na T, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh không có ai ở nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Đ gọi điện cho Trần Văn V qua ứng dụng messenger và nói: *"Nhà Tú B không có ai, sang đây ta lấy"* (Nhà Tú B tức nhà gia đình của Hà Văn T, là con trai ông Hà Văn B), ý là rủ V đến nhà Đ để cùng trộm cắp tài sản thì V tắt máy. Một lúc sau V đi đến nhà Đ, khi đến nơi thì V vào phòng nằm chơi game. Lúc này, Nguyễn Văn Đ đi sang sân nhà ông B để quan sát không thấy ai ở nhà nên Đ quay về nhà. Một lúc sau, Đ nói với V: *"V ơi, đi với tao với"*- ý là rủ V cùng đi sang nhà ông B để trộm cắp tài sản, V trả lời: *"Tao sợ, mày đi đi!"*, nên Đ không nói gì mà đi qua vườn nhà của ông B nhìn qua cửa sổ của một phòng ngủ nhưng không thấy gì nên Đ quay lại nhà mình. Một lúc sau, Đ tiếp tục đi vòng sang phía sau vườn nhà ông B, đến cửa sổ của một phòng ngủ khác sát với cầu thang và phòng bếp nhà ông B thì thấy 01 chiếc thoại để ở phía đầu giường của phòng ngủ nên Đ đi về nhà mình lấy 01 cây sào làm bằng tre khô, đầu mũi sào có buộc sẵn môi múc canh bằng kim loại. Đ tiếp tục lấy một chiếc vợt bắt cá, dùng một sợi dây màu vàng buộc vào đầu sào tre cho chiếc môi đã buộc trước đó nằm trọn trong lòng vợt rồi cầm trèo qua hàng rào vào vườn nhà ông B. Sau khi vào nhà ông B, Đ đi vòng ra phía sau đến cửa sổ phòng ngủ nơi phát hiện chiếc điện thoại trước đó rồi lấy cây sào, đưa đầu sào gắn vợt vào và xúc chiếc điện thoại đưa ra ngoài. Sau khi đưa vợt ra ngoài, Đ phát hiện có 03 chiếc điện thoại, bao gồm: 01 chiếc điện thoại Iphone XS Max, màu vàng, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu OPPO A1K, màu đỏ, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy J7 Pro, màu ghi nên Nguyễn Văn Đ bỏ cả 03 chiếc điện thoại nói trên vào túi quần. Sau đó, Đ cầm sào về nhà của mình cất, 03 chiếc điện thoại vừa trộm cắp được, Đ tắt nguồn rồi cất trong phòng chứa đồ của gia đình.

Đến khoảng 12 giờ 20 phút cùng ngày, V quay lại nhà Đ chơi, một lúc sau thì cháu Hà Văn H (con trai ông B) đi sang nhà Đ nhờ Đ và V tìm 03 chiếc điện thoại bị mất nên Đ và V đi cùng sang nhà ông B, Đ cho H mượn điện thoại của mình để gọi tìm điện thoại nhưng không liên lạc được. Quá trình cháu H cùng người nhà tìm điện thoại, Đ đã nghe và biết được mật khẩu Icloud của chiếc điện thoại Iphone XS Max mà Đ đã trộm trước đó. Sau đó, Đ về nhà lấy chiếc điện thoại Iphone XS Max rồi đi sang nhà V. Khi đến nhà V, Đ mở chiếc điện thoại nói trên rồi xóa mật khẩu màn hình và tài khoản Icloud, sau đó một mình cất dấu chiếc điện thoại ở bàn thờ nhà V.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, Đ gọi cho V qua ứng dụng messenger và nói: *"Đi bán điện thoại theo tao với?"* thì V tắt máy. Một lúc sau, Đ đi bộ sang nhà V và lấy chiếc điện thoại Iphone XS Max đã giấu trước, Đ tiếp tục nói với V: *"Đi với tao với"* ý là rủ V đi bán chiếc điện thoại Iphone XS Max trộm được trước đó thì V đồng ý. Nguyễn Văn Đ lấy chiếc xe máy điện biển kiểm soát: 38MĐ3 - 015.94 để tại nhà gia đình V, chở V cùng đi ra thành phố Hà Tĩnh để bán điện thoại. Trước lúc đi, Đ nói với V *"Đi theo tao với, rồi tý nữa thừa nhiều tiền thì tao mua cho mày cái điện thoại chứ điện thoại mày hư rồi" và* V đồng ý. Nguyễn Văn Đ điều khiển xe chở V đến cửa hàng sửa điện thoại Anh D, thuộc địa phận số 02, đường Nguyễn X, phường Hà Huy T, thành phố Hà T gặp nhân viên cửa hàng là anh Nguyễn Đăng Minh T. Tại đây, Đ vào trong cửa hàng còn V đứng chờ ở ngoài, Đ nói: *"Cho em bán chiếc điện thoại"* rồi đưa chiếc điện thoại Iphone XS Max cho anh T kiểm tra, điện thoại không khóa mật khẩu. Sau một lúc, anh T hỏi: *"Em bán mấy?",* Đ trả lời: *"Anh xem được mấy?"*. Vừa lúc này thì V cũng đi vào cùng Đ xem T kiểm tra điện thoại. Một lúc sau, V nói: *"Được bốn năm triệu không anh?"*, anh T trả lời: *"Thế thì để anh mở ra anh xem đã"*, Đ và V đồng ý. Sau khi kiểm tra, anh T nói: *"Máy này được 4 triệu 8",* V hỏi lại: *"Có được hơn không anh?",* T trả lời: *"Thế là hết cỡ rồi",* Đ nói: *"Bán luôn".* Anh T hỏi lại: *"Có mua lại máy gì không?"*, thì V hỏi: *"Máy Ipone 7 Plus mấy tiền anh?"*, anh T nói: *"Nếu để lại Iphone XS Max thì anh để lại cho 2 triệu tám"* thì Đ và V đồng ý bán nên anh T dẫn Đ và V về cửa hàng điện thoại di động ở số 99, đường Nguyễn Công T, phường Bắc H, thành phố Hà T để lấy điện thoại. Đến nơi, anh T lấy chiếc điện thoại Iphone 7 Plus, màu đen ra cho hai người xem. Đ và V đồng ý mua với giá 2.800.000 đồng, T đưa chiếc điện thoại cho V, số tiền 2.000.000 đồng còn lại đưa cho Đ, cả hai uống nước hết 50.000 đồng rồi đi về. Lúc về gần đến nhà, Đ lấy số tiền 1.950.000 đồng còn lại đưa cho V và nói: *"Mày cầm cho tao cái khỏi về bố tau biết",* thì V đưa điện thoại vừa mua cho Đ, Đ nhét số tiền nói trên vào ốp điện thoại này rồi bỏ chiếc điện thoại vào trong túi áo khoác của V, xong cả hai đi về nhà.

Đến trưa ngày 14/02/2023, do nhận thức được hành vi sai phạm nên Nguyễn Văn Đ đã chủ động đi đến gặp V, lấy lại số tiền 1.950.000 đồng. Mẹ đẻ của V là chị Nguyễn Thị H đưa cho Đ 3.000.000 đồng để Đ đi đến cửa hàng sửa điện thoại Anh D ở số 02, đường Nguyễn X, phường Hà Huy T, thành phố Hà T gặp T chuộc lại chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XS Max đã bán trước đó. Sau đó Đ đến Công an

huyện Cẩm X đầu thú về hành vi trộm cắp tài sản của mình và giao nộp 03 chiếc điện thoại đã trộm.

Chiếc xe máy điện Nguyễn Văn Đ và Trần Văn V dùng làm phương tiện có nhãn hiệu: JVC, số loại: XMEN NEO, màu đen- bạc, biển kiểm soát: 38MĐ3 - 015.94 có Giấy chứng nhận đăng ký số 38 009157 do Công an huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 05/8/2022, tên chủ sở hữu: Trần Thị T (Chị gái của Trần Văn V).

Bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng số 10/KL-HĐĐG ngày 23/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cẩm X kết luận:

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XS Max, màu vàng, số IMEI: 357266098751916, số IMEI 2: 357266099168854, đã qua sử dụng, có trị giá 6.700.000 đồng;

- 01 chiếc điện thoại Galaxy J7 Pro màu ghi, số kiểu máy: SM-J730G, số Seri: R58J70DNSVK, số IMEI 1: 356446082208468, số IMEI 2: 356447082208466, đã qua sử dụng, có trị giá 1.250.000 đồng;

- 01 điện thoại OPPO A1K màu đỏ, kiểu máy CPH1923, số IMEI 1: 865498043617133, số IMEI 2: 865498043617125, đã qua sử dụng, có trị giá 1.200.000 đồng;

- 01 ốp bảo vệ điện thoại bằng nhựa màu xanh đen của điện thoại Samsung Galaxy J7 Pro, đã qua sử dụng, có trị giá 20.000 đồng;

- 01 ốp bảo vệ điện thoại bằng nhựa màu đen của điện thoại OPPO A1k, đã qua sử dụng, có trị giá 20.000 đồng;

Tổng trị giá tài sản là 9.190.000 đồng *(Chín triệu một trăm chín mươi nghìn đồng)*

**** Về vật chứng***: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm X đã thu giữ, xử lý:

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone XS Max, màu vàng, bên trong gắn số sim 0911.099.174, đã qua sử dụng; 01 chiếc điện thoại Galaxy J7 Pro, màu ghi, bên trong không gắn sim, máy có ốp bảo vệ bằng nhựa màu xanh đen, đã qua sử dụng; 01 điện thoại OPPO A1K màu đỏ, bên trong gắn số sim 0988.213.044 và 0797.357.202, có ốp bảo vệ bên ngoài bằng nhựa màu đen, đã qua sử dụng. Thu của Nguyễn Văn Đ, đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Hà Văn B.

- 01 xe máy điện nhãn hiệu: JVC, số loại: XMEN NEO, màu đen- bạc, biển kiểm soát: 38MĐ3- 015.94, đã qua sử dụng và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe gắn máy số 009157 cấp ngày 05/8/2022, mang tên Trần Thị T. Thu của Trần Văn V, đã trả lại cho chị Trần Thị T.

- 01 cây sào làm bằng tre khô, dài 398 cm, đầu mũi sào có buộc môi múc canh bằng kim loại, dài 24 cm, tổng chiều dài cây sào là 407 cm; 01 vợt bắt cá có cán bằng gỗ dài 20 cm, đầu cán được bọc kim loại, phần vành vợt được làm bằng kim loại, được uốn thành hình tròn có đường kính 34 cm, phần lưới vợt được làm bằng lưới kẻ ô; 01 sợi dây màu vàng, dài 430 cm; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 8, bên trong không gắn thẻ sim, đã qua sử dụng thu của Nguyễn Văn Đ.

- 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, bên trong không gắn thẻ sim, bên ngoài ốp bảo vệ bằng nhựa màu trong suốt, đã qua sử dụng; 01 điện

thoại nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu bạc, bên trong không gắn thẻ sim, đã qua sử dụng. Thu của Trần Văn V.

**** Về trách nhiệm dân sự***: Sau khi Nguyễn Văn Đ tự nguyện giao nộp lại các tài sản trộm cắp, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm X đã trả lại cho ông Hà Văn B và ông B không có yêu cầu bồi thường gì thêm. Đối với số tiền 3.000.000 đồng mà chị Nguyễn Thị H (Mẹ đẻ Trần Văn V) đưa cho Đ để chuộc lại chiếc điện thoại đã bán cho anh Nguyễn Đăng Minh T, Đ và V đã dùng số tiền này cùng với với số tiền còn lại bán chiếc điện thoại 1.950.000đồng để chuộc lại điện thoại đã bán trước đó với giá 4.8000.000đồng; số 150.000 đồng còn lại Đ đã đưa lại cho V để trả lại cho chị H. Nay chị H không yêu cầu các bị cáo hoàn trả lại số tiền này.

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số: 28/CT-VKSCX ngày 22/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố Nguyễn Văn Đ về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; truy tố Trần Văn V về tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại Khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm X giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt:

+ Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ mức án từ 06 đến 09 tháng tù. Thời hạn từ tính từ ngày bị cáo thi hành án.

+ Áp dụng Khoản 1 Điều 323; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Văn V mức án từ 06 đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 cây sào làm bằng tre khô, dài 398 cm, đầu mũi sào có buộc môi múc canh bằng kim loại, dài 24 cm, tổng chiều dài cây sào là 407 cm; 01 vợt bắt cá có cán bằng gỗ dài 20 cm, đầu cán được bọc kim loại, phần vành vợt được làm bằng kim loại bên ngoài bọc lớp vải màu xanh dương, được uốn thành hình tròn có đường kính 34 cm, phần lưới vợt được làm bằng lưới kẻ ô màu xanh lá cây; 01 sợi dây màu vàng, dài 430 cm.

+ Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 8, bên trong không gắn thẻ sim, đã qua sử dụng thu, của Nguyễn Văn Đ; 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, bên trong không gắn thẻ sim, bên ngoài ốp bảo vệ bằng nhựa màu trong suốt, đã qua sử dụng và 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s Plus, màu bạc, bên trong không gắn thẻ sim, đã qua sử dụng. Thu của Trần Văn V.

Về án phí: Buộc Nguyễn Văn Đ và Trần Văn V mỗi bị cáo phải chịu án 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát. Các bị cáo xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo cơ hội được tiếp tục học tập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét thấy rằng:

[1] *Về tính hợp pháp của quyết định và hành vi của các cơ quan và những người tiến hành tố tụng*: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm X, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] *Về hành vi phạm tội*: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Đ và Trần Văn V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của các bị cáo là khách quan, phù hợp với Cáo trạng truy tố, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 13/02/2023, tại nhà gia đình ông Hà Văn B, thuộc địa phận Thôn Na T, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Văn Đ đã lén lút, chiếm đoạt 03 chiếc điện thoại di động của ông Hà Văn B với tổng trị giá thiệt hại là 9.190.000 đồng. Sau khi lấy trộm tài sản, Nguyễn Văn Đ đã rủ Trần Văn V bán chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max được 4.800.000 đồng. Nguyễn Văn Đ đã mua cho Trần Văn V 01 chiếc điện thoại di động Iphone 7 Plus với giá 2.800.000 đồng, cả hai uống nước hết 50.000 đồng, còn 1.950.000 đồng, Đ nhờ V cất giữ. Ngày 14/02/2023, Nguyễn Văn Đ lấy số tiền đã gửi cho V, cùng với số tiền bà Nguyễn Thị H (mẹ ruột V) đưa, Đ đã chuộc lại chiếc điện thoại đã bán, sau đó đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm X đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình và giao nộp 03 chiếc điện thoại.

Trong vụ án này, Nguyễn Văn Đ là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội "Trộm cắp tài sản"; Trần Văn V mặc dù không hứa hẹn từ trước, nhưng khi được Đ rủ và biết đó là tài sản do phạm tội mà có, đã giúp sức cho Đ trong việc tiêu thụ tài sản để được hưởng lợi.

Hành vi trên của Nguyễn Văn Đ đã cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* tội danh và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; hành vi Trần Văn V cấu thành tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại Khoản 1 Điều 323 Bộ luật hình sự. Do đó, việc xét xử các bị cáo về tội danh, điều luật như Cáo trạng đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*: Các bị cáo không chịu tình tiết tăng nặng nào; Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên toà, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; người bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt và xin cho các bị cáo được hưởng án treo; gia đình các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, được chính quyền địa phương xác nhận; bị cáo Nguyễn Văn Đ còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội đầu thú. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] *Về tính chất hành vi phạm tội và hình phạt*: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của

người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân. Hành vi của các bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 1 Điều 51 BLHS; các bị cáo đời tuổi còn trẻ, hiện đang học văn hóa lớp 12 Trung học phổ thông và học nghề, đang chuẩn bị cho kỳ thi tốt nghiệp THPT sắp tới. Vì vậy, không cần thiết phải cách ly bị cáo Nguyễn Văn Đ ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như đề nghị của Viện kiểm sát mà cần xử cho các bị cáo được hưởng án treo cũng đã đủ nghiêm, đủ sức răn đe, giáo dục, thể hiện sự khoan hồng, tính nhân đạo, nhân văn của pháp luật, cho các bị cáo cơ hội được tiếp tục được học tập, sữa chữa sai lầm để trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Nay bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không ai yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Các vật chứng được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm X trả lại cho chủ sở hữu theo đúng quy định của pháp luật, nên miễn xét.

Đối với điện thoại thu của các bị cáo sử dụng liên lạc với nhau trong quá trình phạm tội và điện thoại thu của bị cáo Trần Văn V có được từ tiền trộm cắp mà có nên phải tịch thu bán sung quỹ nhà nước. Đối với các vật chứng thu giữ khác không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[7] Đối với anh Nguyễn Đăng Minh T, người mua lại chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS Max, do Nguyễn Văn Đ phạm tội mà có. Quá trình điều tra xác định, khi mua anh T không biết đây là tài sản do Đ phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự.

Đối với chị Trần Thị T (chị gái của Trần Văn V), là chủ sở hữu của chiếc xe máy điện điện mà các bị cáo sử dụng chở nhau đi tiêu thụ tài sản do phạm tội mà có. Quá trình điều tra xác định, chị T đã để xe ở nhà để đi học tại Hà Nội, đã giao xe cho bà Nguyễn Thị H (mẹ đẻ của T) quản lý và sử dụng, việc Trần Văn V tự ý lấy xe đi chị T và bà H không biết nên không xem xét xử lý đối với chị T, bà H và chiếc xe máy điện là có căn cứ.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[9] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Tuyên bố bị cáo Trần Văn V phạm tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có"

- Áp dụng Khoản 1 Điều 173; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/6/2023).

- Căn cứ Khoản 1 Điều 323; Điểm i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn V 06 (Sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo với thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 14/6/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Văn Đ và Trần Văn V cho Ủy ban nhân dân xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong trường hợp người phải thi hành án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Khoản 1 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a, b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Khoản 1, Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ (Một) 01 cây sào làm bằng tre khô, dài 398 cm, đầu mũi sào có buộc môi múc canh bằng kim loại, dài 24 cm, tổng chiều dài cây sào là 407 cm;

+ (Một) 01 vợt bắt cá có cán bằng gỗ dài 20 cm, đầu cán được bọc kim loại, phần vành vợt được làm bằng kim loại, bên ngoài bọc lớp vải màu xanh dương, được uốn thành hình tròn có đường kính 34 cm, phần lưới vợt được làm bằng lưới kẻ ô màu xanh lá cây;

+ (Một) 01 sợi dây màu vàng, dài 430 cm.

- Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước:

+ 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 8, số máy: 3D035KH/A, số se ri: F4HVJ34DJ34DJC67, bên trong không gắn thẻ sim, đã qua sử dụng;

+ 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus, màu đen, số IMEL: 359469085501462, số MIED: 35946908550146, bên trong không gắn thẻ sim, bên ngoài ốp bảo vệ bằng nhựa màu trong suốt, đã qua sử dụng;

+ 01 (Một) điện thoại nhãn hiệu Iphone 6s Plus, số máy MKTQ2LL/A; Số se ri: C39RH7W2GRWT, màu bạc, bên trong không gắn thẻ sim, đã qua sử dụng.

(Tình trạng, đặc điểm các vật chứng được ghi trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 23/5/2023 giữa ngày Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm X và Chi cục thi hành án dân sự tỉnh huyện Cẩm X)

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 3, Khoản 1 Điều 21, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc Nguyễn Văn Đ và Trần Văn V mỗi bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Cẩm Xuyên;
- Công an huyện Cẩm Xuyên;
- THA.HS Công an huyện Cẩm Xuyên;
- Sở tư pháp Hà Tĩnh;
- Bị cáo, người bị hại, người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Duy Hoàng